

Số: 104/2019/QĐST- HNGĐ

Thái Bình, ngày 16 tháng 5 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 91/2019/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 5 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con chung, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Vũ Tiến D, sinh năm 1960.

Nơi cư trú: Số nhà 313, đường L, tổ 47, phường B, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

- Chị Đặng Thị H, sinh năm 1981.

ĐKKHKT: Tổ 40, phường K, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

Chỗ ở hiện nay: Số nhà 313, đường L, tổ 47, phường B, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Vũ Tiến D và chị Đặng Thị H tự nguyện tìm hiểu, đăng ký kết hôn tại UBND phường Kỳ Bá, thành phố Thái Bình vào ngày 02/10/2009. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng không thống nhất được với nhau trong việc làm ăn kinh tế, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Nay anh D và chị H xác định vợ chồng không còn tình cảm, không thể chung sống với nhau được nữa và đều đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình giải quyết cho anh, chị được thuận tình ly hôn. Việc xin thuận tình ly hôn anh D và chị H đã suy nghĩ kỹ, không bị ai ép buộc.

[2] Về con chung: Anh Vũ Tiến D và chị Đặng Thị H có một con chung là cháu Vũ Tiến V, sinh ngày 01/9/2013. Vợ chồng ly hôn anh D và chị H thỏa

thuận: Chị H là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Vũ Tiến V, anh D cấp dưỡng nuôi con chung 5.000.000đồng/tháng, kể từ tháng 6 năm 2019 cho đến khi con chung tròn 18 tuổi.

[3] Về tài sản và nợ chung Anh Vũ Tiến D và chị Đặng Thị H không có tài sản chung, không vay nợ chung và không cho ai vay tài sản gì nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Anh Vũ Tiến D và chị Đặng Thị H mỗi người phải chịu 150.000đồng lệ phí giải quyết việc dân sự.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1 Về quan hệ hôn nhân: Anh Vũ Tiến D và chị Đặng Thị H thuận tình ly hôn.

1.2 Về con chung: Anh Vũ Tiến D và chị Đặng Thị H thoả thuận: Chị H là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Vũ Tiến V, sinh ngày 01/9/2013, anh D cấp dưỡng nuôi con chung 5.000.000đồng/tháng, kể từ tháng 6 năm 2019 cho đến khi con chung tròn 18 tuổi.

Anh Vũ Tiến D có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Anh D, chị H có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con khi xét thấy cần thiết.

1.3 Về tài sản và nợ chung: Anh Vũ Tiến D và chị Đặng Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Vũ Tiến D và chị Đặng Thị H mỗi người phải chịu 150.000đồng lệ phí giải quyết việc dân sự. Chuyển số tiền anh D, chị H đã nộp tạm ứng lệ phí tại biên lai thu số 0009827 đề ngày 08/5/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình thành tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKDND thành phố Thái Bình;
- UBND phường Kỳ Bá, TP Thái Bình
(GCNKH số 08 quyền số 01 ngày 02/10/2009);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Chu Thị Tuyết

